TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **42**/2023/QĐST-DS	*Tuy Hòa, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 12, Điều 14, Điều 15, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 153/2023/TLST- DS ngày 23/8/2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1976; Địa chỉ thường trú: 6.01 M3 Chung cư S T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: 12 đường D, khu dân cư N, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Trịnh B, sinh năm 1943; Địa chỉ: D N, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bị đơn Trịnh B thừa nhận nợ nguyên đơn Nguyễn Thị Thúy H số tiền là 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng) theo giấy nhận nợ ngày 15/02/2021. Các bên thống nhất không tính lãi đối với khoản nợ này. Bị đơn Trịnh B thống nhất trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Thúy H số nợ gốc là 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng), trả một lần trong vòng 10 ngày kể từ ngày hoà giải hôm nay ngày 14/9/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (15/9/2023) cho đến khi thi hành án xong số tiền trên, bị đơn còn phải trả lãi phát sinh theo lãi suất pháp luật quy định.

Trường hợp đến kỳ hạn trả nợ theo thoả thuận giữa các bên, bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán số nợ theo giấy mượn tiền thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số nợ còn lại.

*Về án phí: Bị đơn Trịnh B phải chịu 41.000.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông Trịng B1, sinh năm 1943 là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên ông Trịnh B được miễn án phí dân sự sơ thẩm số tiền 41.000.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu đồng). H1 lại cho nguyên đơn Nguyễn Thị Thúy H số tiền 41.000.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0009970 ngày 23/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng điều 26 Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *VKSND Tp. Tuy Hòa;*
- *Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Uyên